

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HSST

Ngày: 07-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Chiến

2. Ông Nguyễn Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2018/TLST-HS ngày 21/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 29/01/2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/2019/TB-TA ngày 20/02/2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày 08/10/1963, tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Khu phố A, phường B, Thị xã C, tỉnh Bình Dương;
Nơi cư trú (Tạm trú): Ấp E, xã H, Tp G, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
nghề nghiệp: Tài xế, Trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi C (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1936; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1970; có 02 người con, sinh năm 1990 và 1991.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu (Có mặt).

- Bị hại: Chị Lý Thị Ngọc P, sinh năm 1971 (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Phạm Thị V, sinh năm 1945; Trú tại: Ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lý Thái S, sinh năm 1980; Trú tại: Ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Lý Thái B, sinh năm 1972; Trú tại: Ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Bà V, anh S, anh B có đơn xin xét xử vắng mặt - vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Đỗ Tấn T, sinh năm 1971; Trú tại: Ấp N, xã M, thành phố G, tỉnh Đồng Nai *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 31/7/2018, Bùi Văn D có giấy phép lái xe ô tô (hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 60S-6885 lưu thông theo hướng từ xã P về thành phố C. Khi đến trục đường 16, thuộc ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, D điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái và chạm với xe mô tô biển số 60B9-027.31 do chị Lý Thị Ngọc P, sinh năm 1971, ngụ ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai điều khiển lưu thông hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm Chị Lý Thị Ngọc P bị thương nặng được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến ngày 13/8/2018 thì tử vong.

Tang vật thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số: 60B9-027.31. Cơ quan điều tra xử lý đã trả lại cho anh Lý Thái B là chủ sở hữu; 01 (một) xe ô tô biển số: 60S-6885. Cơ quan điều tra xử lý đã trả lại cho anh Đỗ Tấn T là chủ sở hữu.

Hiện trường và hiện trường dựng lại thể hiện:

- Xe ô tô biển số 60S-6885 lưu thông hướng từ xã P về thành phố G, xe mô tô biển số 60B9-027.31 lưu thông theo hướng ngược lại.

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là trục đường 16, được thảm nhựa rộng 8,60m, đường 02 chiều, giữa đường có vạch phân tuyến liền nét màu vàng. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ Tp. G về ngã ba đường DT 768, xã P làm lề chuẩn, lấy trụ điện số 035/024 nằm ngoài mặt đường cách mép đường bên trái 4,20m làm mốc để đo vẽ hiện trường.

- Xe ô tô biển số: 60S-6885 chờ đã dừng trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng Tp G, đuôi xe quay về hướng xã P. Trục bánh trước và bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60S-6885 cách mép lề chuẩn 5,00m, trục sau bên trái của xe ô tô tải biển số 60S-6885 cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60B9-027.31 là 4,10m.

- Xe mô tô biển số 60B9-027.31 ngã sang bên trái, nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe quay về hướng lề trái, đuôi xe quay về hướng ngược lại theo hướng xe mô tô đi. Trục bánh xe trước cách lề chuẩn 3,90m, trục sau cách lề chuẩn 2,80m.

- Vết phanh do xe ô tô biển số 60S-6885 tạo nên; kích thước 8,30m × 0,30m nằm trên mặt đường nhựa, kéo dài theo hướng xã P về Tp. G. Điểm đầu vết phanh cách mép lề chuẩn 3,80m, điểm cuối vết phanh tiếp giáp với bánh xe sau bên trái xe ô tô tải biển số 60S-6885.

- Vết cày đứt quãng do xe mô tô biển số 60B9-027.31 tạo nên, dài 2,40m nằm trên mặt đường nhựa, kéo dài theo hướng xã P về Tp. G. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 3,05m, điểm cuối vết cày tiếp giáp với góc chân sau bên trái xe mô tô biển số 60B9-027.31.

- Trên mặt đường nhựa xung quanh nơi xảy ra tai nạn phát hiện nhiều mảnh vỡ nhựa, kích thước 2,20m × 2,30m. Tâm mảnh vỡ cách lề chuẩn 4,30m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện:

+ Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 60S- 6885 như sau:

- Kính chiếu hậu bên trái gãy, vắng rời khỏi vị trí.

- Đèn chuyển hướng bên trái bể vỡ, vắng rời khỏi vị trí.

- Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bể vỡ, vắng rời khỏi vị trí.

- Thanh cản bảo vệ phía trước bên trái cong gập hướng từ trước ra sau.

+ Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số: 60B9-027.31 như sau:

- Kính chiếu hậu bên trái gãy, vắng rời khỏi vị trí.

- Cụm đồng hồ tốc độ + đèn chiếu sáng phía trước + ốp nhựa + đèn chuyển hướng trái, phải + mặt nạ + chắn gió trái, phải bể vỡ, vắng rời khỏi vị trí.

- Ba ga trước cong gập từ phía trước ra phía sau.

- Chấn bụn phía trước bể vỡ, vắng rời khỏi vị trí.

- Vết chà mòn kim loại + cao su, kích thước 3cm × 4cm hướng từ phía sau ra trước đầu góc chân trước bên trái.

- Góc chân trước bên trái cong gập về phía trước.

- Vết chà mòn kim loại + cao su, kích thước 1cm × 2cm hướng từ phía sau ra trước đầu góc chân bên trái.

- Ốp nhựa bảo vệ bình ác quy bên phải vắng rời khỏi vị trí.

Tại bản kết luận giám định số 483/PC54-KLGĐPY ngày 27/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Lý Thị Ngọc P do đa chấn thương chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ, xuất huyết dưới nhện, phù não; chấn thương ngực kín gãy xương sườn, dập phổi, tràn dịch màng phổi/gãy xương đùi điều trị nội khoa ngày thứ 13 không hồi phục.

Về phần dân sự: Bùi Văn D và chủ phương tiện ông Đỗ Tấn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 107.000.000 đồng (Một trăm linh bảy triệu đồng). Anh Lý Thái S (em trai chị P) là đại diện cho gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên và có đơn bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và không tiếp tục yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định truy tố Bùi Văn D để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

*** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, kết luận giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở kết luận: Lúc 09 giờ 15 phút ngày

31/7/2018, tại ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Bùi Văn D có giấy phép lái xe theo quy định (hạng C) điều khiển xe ô tô tải biển số 60S-6885 lần trái, đi không đúng phần đường va chạm với xe mô tô biển số 60B9-027.31 do chị Lý Thị Ngọc P điều khiển lưu thông ngược chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả khiến chị P tử vong trong quá trình cấp cứu tại bệnh viện. Lỗi gây ra tai nạn thuộc về bị cáo. Từ đó, đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Bùi Văn D cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình tố tụng bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã cùng chủ xe thỏa thuận để bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo D, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D mức án từ 12 đến 16 tháng tù. Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*** Ý kiến của bị cáo D:** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hiện bị cáo không còn lái xe mà đi làm bảo vệ, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện lo cho cuộc sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo D tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 09 giờ 15 phút, ngày 31/7/2018, Bùi Văn D có giấy phép lái xe ô tô (hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 60S-6885 lưu thông theo hướng từ xã P về thành phố G. Khi đến trục đường 16, thuộc ấp X, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, D điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 60B9-027.31 do chị Lý Thị Ngọc P điều khiển lưu thông hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả vụ tai nạn làm chị P bị thương nặng được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến ngày 13/8/2018 thì tử vong.

Theo bản kết luận giám định số: 483/PC54-KLGDPY ngày 27/8/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Lý Thị Ngọc P do đa chấn thương chấn thương sọ não vỡ xương hộp sọ, xuất huyết dưới nhện, phù não; chấn thương ngực kín gây xương sườn, dập phổi, tràn dịch màng phổi/gãy xương đùi điều trị nội khoa ngày thứ 13 không hồi phục.

Bị cáo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được tham gia đào tạo và cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy tắc để đảm bảo các điều kiện an toàn cho bản thân và người khác. Bị cáo D thừa nhận việc điều khiển xe ô tô lấn đường để vượt xe cùng chiều phía trước, ngay tại đoạn đường có vạch kẻ đường liền vàng song song (xe ở cả hai chiều đều không được đè vạch, vượt, lấn làn), do thiếu quan sát nên đã để xe ô tô va chạm với xe mô tô do chị P điều khiển lưu thông ngược chiều, gây ra vụ tai nạn với lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo D đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*.

Do vậy, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn D đã phạm tội “Vi phạm quy định khi tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã quyết định truy tố bị cáo D là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án gây hậu quả thiệt hại nghiêm trọng, hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, gây đau thương, mất mát cho gia đình của bị hại, gây hoang mang lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông. Nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Có nhân thân tốt, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động cùng chủ xe bồi thường, khắc phục một phần hậu quả thiệt hại cho gia đình bị hại. Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D. Thuộc các tình tiết quy định điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang phải điều trị bệnh cao huyết áp. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa

phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Bùi Văn D và chủ phương tiện là ông Đỗ Tấn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 107.000.000 đồng (Một trăm linh bảy triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền và có đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô biển số 60S-6885 do ông Đỗ Tấn T là chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại xe ô tô cho ông T. Đối với mô tô biển số 60B9-027.31 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao trả cho anh Lý Thái B, các đương sự nhận tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[7] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 123, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Văn D cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố G, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Tấn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Vân

